

Bản án số: **165** /2026/HS-ST

Ngày: 28-8-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Trí

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Phương Anh

2. Bà Nguyễn Thị Bội Nhu

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Quỳnh Trang - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Nguyễn Tuyết Hoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 8 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 150/2026/HSST ngày 07 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 169/2026/QĐXXSTHS ngày 18 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn A (Cu A , Bé A); Sinh năm 1988 tại tỉnh Khánh Hòa; ĐKKHKT: X đường C, phường B, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở hiện nay: khu phố X, nay là Tổ dân phố X, phường T, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Cha: Nguyễn V, sinh năm 1967; Mẹ: Lê Thị Đ (đã chết); A chị em ruột: có 05 người, bị can là con thứ 3 trong gia đình; Vợ: Bùi Thị Kim U, sinh năm 1992 (không đăng ký kết hôn); Con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2011;

Tiền án: Ngày 31/7/2014, TAND thành phố P, tỉnh Bình Thuận xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án số 146. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/10/2015; Ngày 16/12/2016, TAND thành phố P, tỉnh Bình

Thuận xử phạt 08 năm tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” được xác định là “Tái phạm” tại Bản án số 200. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/01/2023;

Tiền sự và nhân thân: không; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 16/12/2025. Hiện tạm giam tại Phân trại tạm giam P (cơ sở 1) thuộc Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh Lâm Đồng; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người biết sự việc: (đều vắng mặt)

Ông Huỳnh Ngọc Q, sinh năm 2005 – Trú tại: Khu phố X, phường T, tỉnh Lâm Đồng

Ông Nguyễn Trung H, sinh năm 1985 – Trú tại: Khu phố X, phường T, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 15/12/2025, Nguyễn A gặp 01 người bạn tên N (không rõ nhân thân) tại khu vực cảng cá P thì N cho A 01 gói nylon chứa ma túy đá. A đem gói ma túy về nhà, đổ một ít ma túy vào trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy, số ma túy còn lại A cất giấu trong bàn thờ ông địa đặt ở phòng khách. Sau đó, A ngồi sử dụng ma túy khoảng 03 hơi thì nghỉ và cất giấu bộ dụng cụ, bên trong ống thủy tinh chứa ma túy chưa sử dụng hết dưới bàn gỗ trong nhà.

Vào khoảng 08 giờ 20 phút ngày 16/12/2025, Huỳnh Ngọc Q và Nguyễn Trung H đến nhà của A. Tại đây, A, Q, H ngồi sửa chân giường gỗ tại khu vực phía sau nhà của A thì A đi lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, bên trong ống thủy tinh có sẵn ma túy đá ở dưới bàn gỗ đem ra, A dùng bật lửa của A tiêm lửa lên hút rồi A đặt bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá xuống nền nhà và nói với H: “*Ngồi chơi nè A*”, (nghĩa là A nói H ngồi sử dụng ma túy với A) thì H cầm bộ dụng cụ lên và tự dùng bật lửa tiêm lửa hút 03 hơi, hút xong H để bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá xuống nền nhà. A tiếp tục hỏi Q: “*Hút không mày?*”, Q đồng ý thì A tiêm lửa cho Q hút 02 hơi, Q hút xong thì A bỏ bộ dụng cụ sử dụng ma túy xuống nền nhà.

Lúc này Công an phường T đến kiểm tra, do sợ bị phát hiện nên A đã tháo phần nắp màu đỏ bên trên có gắn 01 ống hút nhựa màu cam và 01 ống thủy tinh của bộ dụng cụ sử dụng ma túy cất giấu vào trong thùng gạo tại nhà bếp, còn phần

đế của bộ dụng cụ A cất vào trong nhà vệ sinh thì lực lượng Công an phát hiện và đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ những tang vật có liên quan và đưa A, Q, H về trụ sở làm việc. Tại đây, A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Vật chứng của vụ án:

- 01 gói nylon không màu, có khóa nhựa kéo màu đỏ một đầu, kích thước (04x7,5) cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1 khi giám định): Thu giữ trong bàn thờ ông địa ở phòng khách của nhà Nguyễn A.

- 01 nắp chai nhựa màu đỏ, phần nắp màu đỏ được đục hai lỗ, 01 lỗ cắm 01 ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng một đầu bên trong chứa một ít chất rắn màu nâu (ký hiệu M2 khi giám định), 01 lỗ cắm 01 ống hút nhựa màu cam: Thu giữ trong thùng gạo tại nhà bếp của nhà Nguyễn A.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 đế màu đen làm bằng sứ, bên trên phần đế có dán một ly nhỏ bằng thủy tinh, trên phần miệng của ly thủy tinh có gắn một đầu vỏ chai nhựa màu trắng: Thu giữ trong nhà vệ sinh của nhà Nguyễn A.

- 01 bật lửa là loại bật lửa khò hình chữ nhật màu hồng tím, trên thân bật lửa có logo hình con ngựa màu đen: Thu giữ trên bàn nơi Nguyễn A sử dụng chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 1675 ngày 24/12/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,1473 gam; là chất ma túy, loại Methamphetamine.

- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,0113 gam; là chất ma túy, loại Methamphetamine.

- Xử lý vật chứng:

Đối với 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu, 01 ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng 01 đầu được niêm phong trong phong bì số 1675/1; 0,0970 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1675/2 (trong quá trình giám định mẫu M2 đã được phân tích hết); 01 nắp chai nhựa màu đỏ được đục hai lỗ, một lỗ cắm 01 ống hút nhựa màu cam; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 bật

lửa, hiện Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Lâm Đồng đang bảo quản tại kho vật chứng để chờ xử lý.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số 32/CT-VKSLĐG-KV ngày 01/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng.

Đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo Nguyễn A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn A từ (05) năm năm tù đến (06) sáu năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn A từ (07) bảy năm (06) sáu tháng tù đến (08) tám năm (06) sáu tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung buộc Nguyễn A phải chấp hành cho cả hai tội là **(12)** mười hai năm **(06)** sáu tháng tù đến **(14)** mười bốn năm **06** (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định, cụ thể:

-Tịch thu, tiêu hủy đối với 02 phong bì số 1675/1, 1675/2 chứa mẫu vật còn lại sau giám định; 01 nắp chai nhựa màu đỏ được đục hai lỗ, một lỗ cắm 01 ống hút nhựa màu cam; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 bát lửa.

Bị cáo xác định cáo trạng truy tố là không oan; bị cáo không tranh luận và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát khu vực 10: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 16/12/2025, tại nhà của Nguyễn A ở khu phố X, phường T, tỉnh Lâm Đồng. Nguyễn A có hành vi cất giữ trái phép 0,1586 gam Methamphetamine nhằm để sử dụng và sử dụng địa điểm, cung cấp chất ma túy, cung cấp bộ dụng cụ sử dụng ma túy để Nguyễn Trung H và Huỳnh Ngọc Q sử dụng thì bị bắt quả tang. Vì vậy, Cáo trạng số 32/CT-VKSLĐG-KV ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; Nguyễn A có 01 tiền án về tội “*Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy*” lần phạm tội này được xác định là “*Tái phạm nguy hiểm*” nên Viện Kiểm Sát truy tố theo điểm o khoản 2 Điều 249 và điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo biết ma túy là chất gây nghiện, do Nhà nước độc quyền quản lý và luôn nghiêm cấm hành vi mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, nhất là trong giai đoạn hiện nay tệ nạn ma túy ngày một lây lan, gây ra những hậu quả nguy hiểm cho xã hội và còn là nguyên nhân gián tiếp dẫn đến việc thực hiện nhiều loại tội phạm khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thể hiện thái độ khai báo thành khẩn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét áp dụng cho bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nhận thấy bị cáo có nhân thân xấu vì vậy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người sống có ích cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu, 01 ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng 01 đầu được niêm phong trong phong bì số 1675/1; 0,0970 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1675/2 (trong quá trình giám định mẫu M2 đã được phân tích hết); 01 nắp chai nhựa màu đỏ được đục hai lỗ, một lỗ cắm 01 ống hút nhựa màu cam; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 bật lửa là vật chứng vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

Đối tượng tên Nô có hành vi đưa ma túy cho Nguyễn A, do không rõ nhân thân nên không đủ cơ sở xác minh để xử lý là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn A **(05)** năm năm **(06)** sáu tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b, h, khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn A **(07)** bảy năm **(06)** sáu tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo Nguyễn A phải chấp hành chung cho cả hai tội là **(13)** mười ba năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2025.

Áp dụng: điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu, tiêu hủy đối với 02 phong bì số 1675/1, 1675/2 chứa mẫu vật còn lại sau giám định; 01 nắp chai nhựa màu đỏ được đục hai lỗ, một lỗ cắm 01 ống hút nhựa màu cam; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 bật lửa.

- Về án phí: Áp dụng khoản 02 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn A phải nộp **200.000** đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo. Báo cho biết bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28-8-2026).

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán Chủ Tọa Phiên Tòa

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát khu vực 10;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Phòng Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng GDKT, TT và THA TAND tỉnh Lâm Đồng.

Trần Quốc Trí



TI1280826.TL.QDBA.2155